TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 20-9-2019.
V/v: "Ly hôn giữa anh D và chị H"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Văn Hà.

Bà: Ngô Thị Thanh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa***:

Ông Lê Duy Khôi - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 130/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/7/2019 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn D Sinh năm: 1985(*Có mặt)*

Địa chỉ: Xóm 11, thôn G, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Chị Vũ Thị H Sinh năm: 1994*(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Xóm 11, thôn G, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/7/2019 được bổ sung tại bản tự khai ngày 03/7/2019, nguyên đơn anh Vũ Văn D trình bày: Anh và chị Vũ Thị H kết hôn vào ngày 21/01/2012, quá trình tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi cưới vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp về tính cách, bất đồng về quan điểm sống. Từ năm 2017 cho đến nay, vợ chồng sống ly thân. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ không có khả

năng hàn gắn đoàn tụ. Vì vậy, anh đề nghị Toà án xem xét giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vũ Thị H.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có chưa có con chung. Vì vậy, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản; công nợ chung: vợ chồng không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Vũ Văn D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn chị Vũ Thị H theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, chị H không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tại phiên tòa hôm nay, chị H vắng mặt.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử ly hôn giữa anh Vũ Văn D và chị Vũ Thị H. Anh D phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Anh Vũ Văn D và chị Vũ Thị H kết hôn với nhau vào ngày 21 tháng 01 năm 2012, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định. Vì vậy đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[3] Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống vợ chồng không hòa hợp về tính cách, bất đồng về quan điểm sống. Từ năm 2017 cho đến nay vợ chồng đã ly thân, không ai quan tâm, chăm sóc gì đến ai. Nay anh D xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vũ Thị H. Xét thấy cuộc hôn nhân giữa anh D và chị H nếu có duy trì thì mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Văn D với chị Vũ Thị H.

[4] Về con chung: Vợ chồng anh chị chưa có con chung. Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[5] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy không đặt ra để xem xét. Nếu sau này, chị H có yêu cầu về tài sản, công nợ chung của vợ chồng, sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về án phí: Anh Vũ Văn D phải nộp án phí ly hôn theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Văn D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Vũ Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1.Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa anh Vũ Văn D và chị Vũ Thị H.

2.Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Văn D phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu số 0002295 ngày 03/7/2019.

3.Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Văn D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Vũ Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THA huyện Nam Trực;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Phạm Mạnh Cường